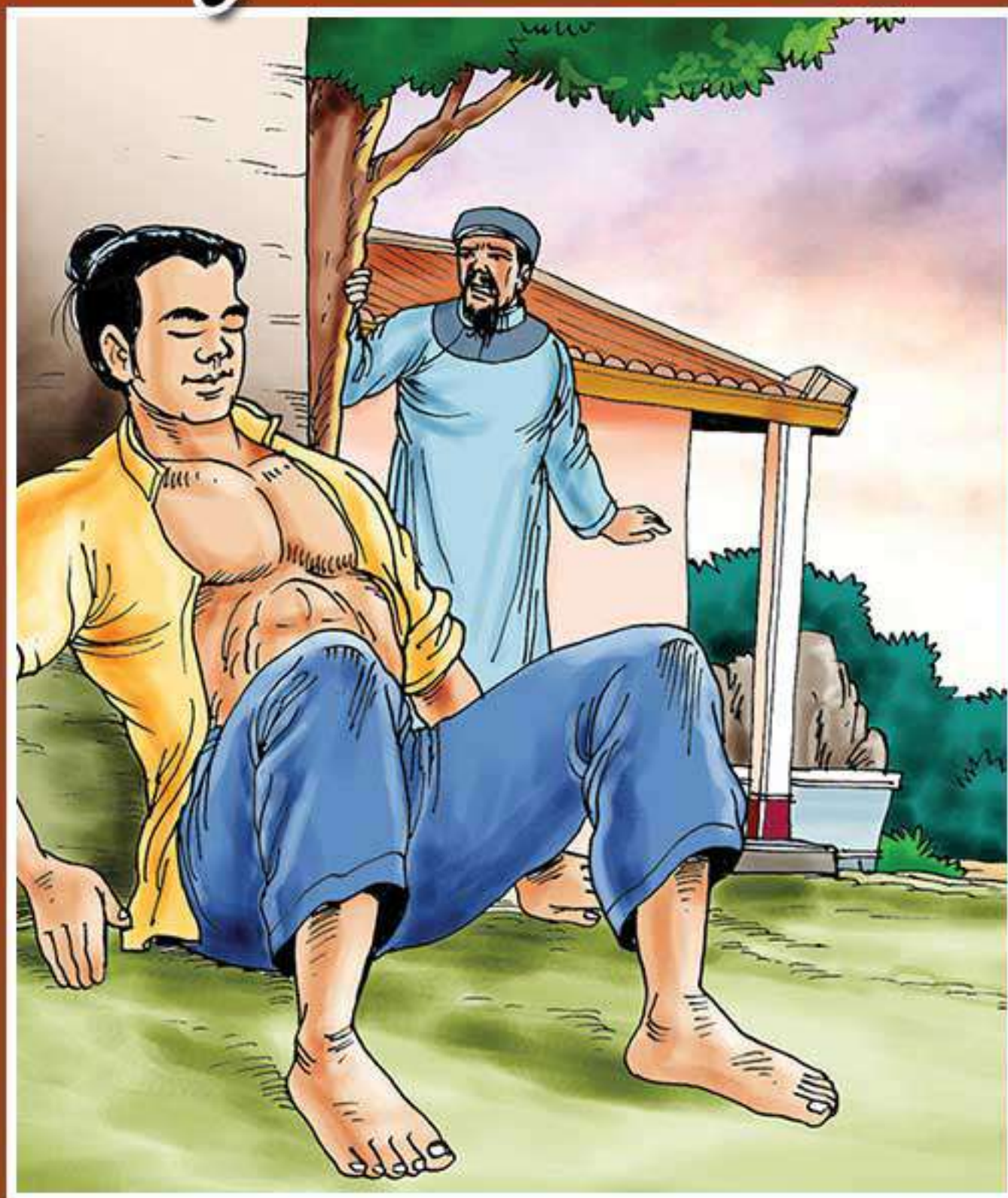




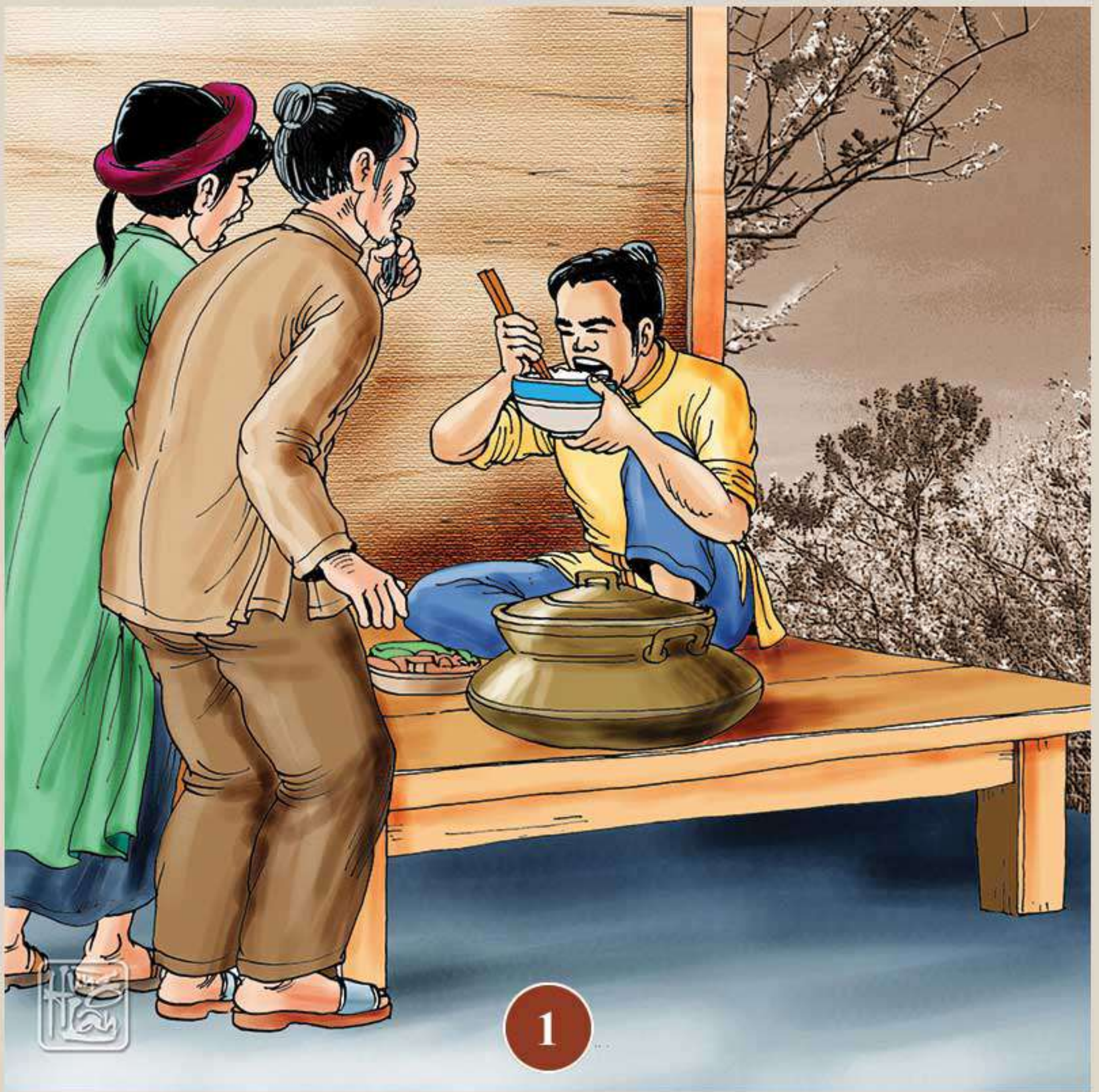
# Tuyen Cổ Học Lam



## Lê Như Hồ

Tranh và lời: HÙNG LÂN





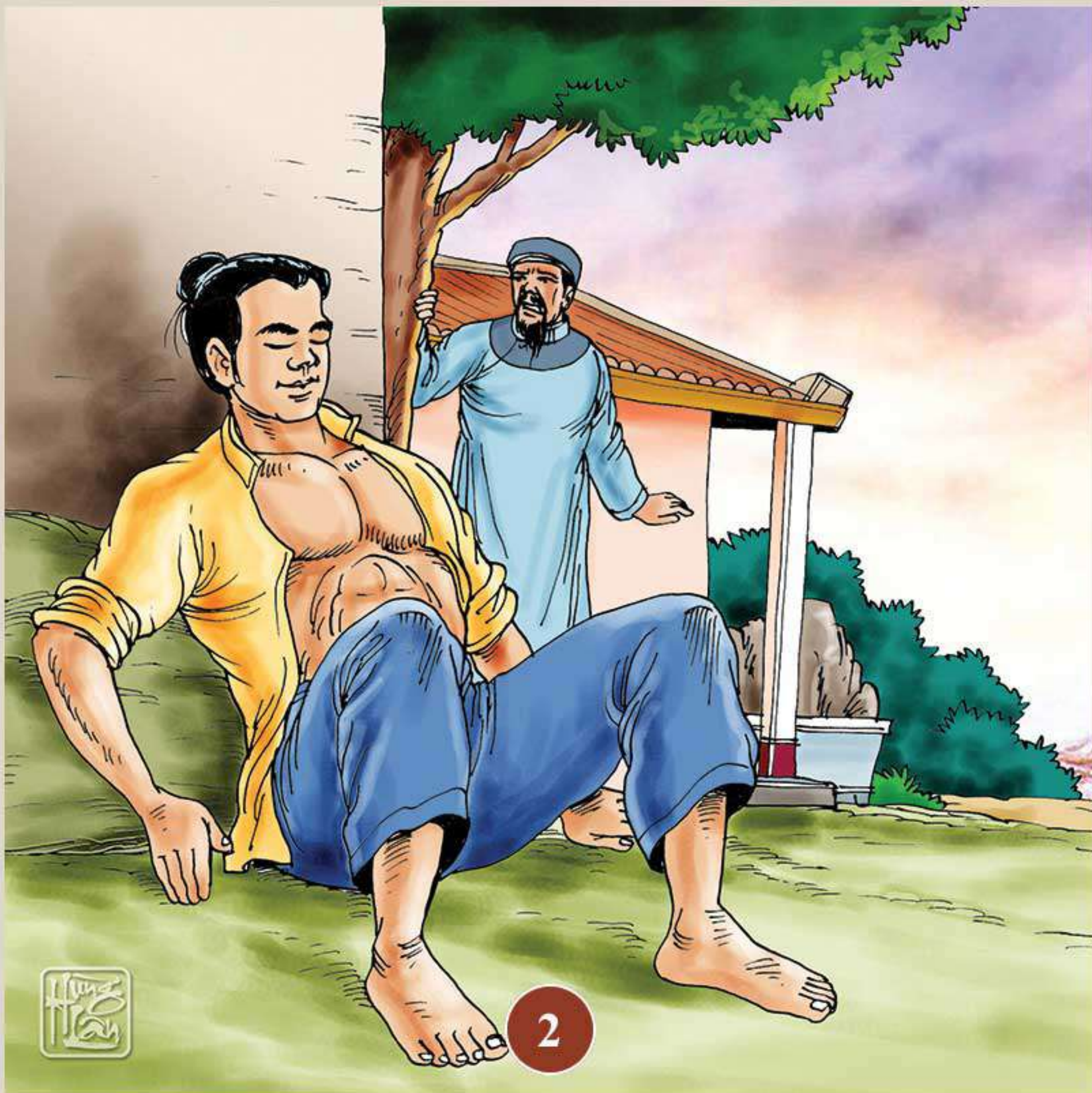
Ở làng Tiên Châu ngày trước, bây giờ thuộc tỉnh Hưng Yên, có anh chàng học trò họ Lê, người anh to cao, ăn khỏe như hổ, bởi thế nên người ta gọi là Như Hổ.

Cha mẹ nhà anh nghèo nhưng cũng cố gắng nuôi con ăn học. Hổ thông minh lắm, học đâu nhớ đấy, nhưng lại mau đói, ăn bao nhiêu cũng không vừa.

Từ lúc Hổ biết làm văn bài, mỗi bữa cha mẹ cho ăn một nồi bảy cơm, bằng bảy người ăn, thế mà vẫn còn chưa đủ.

Do vậy mà chỉ được nửa năm là trong nhà hết veo cả gạo, đành phải cho anh chàng đi ở gửi rể.





Nhà ông nhạc gia của Hồ là một nhà giàu ở làng Thiện Phiến. Khi chàng rể mới đến, cha mẹ vợ cho ăn mỗi bữa một nồi nấu, nhưng vẫn thấy Hồ ăn xong rồi nằm khểnh, chẳng chịu làm lụng hay học hành gì cả.

Ông nhạc gia bức lắm nên hôm nọ đến tìm ông thân sinh ra Hồ rồi bảo:

- Ông nói rằng con ông là người chăm học, chăm làm, thế mà từ khi nó đến nhà tôi, chẳng thấy nó học một tiếng nào, ăn rồi chỉ biết nằm lăn ra ngủ.

Cha Hồ hỏi lại: - Mỗi bữa ông cho nó ăn bao nhiêu?





Ông nhạc gia đáp:

- Một nồi năm.

Cha Hồ cười:

- Thế thì cháu không học là phải rồi. Nhà tôi dầu túng kiết cũng vẫn phải cho nó ăn nồi bảy, thế mà cũng chưa đủ đấy.

Từ đó, ông nhạc gia nghe lời thôi cho anh chàng mỗi bữa ăn một nồi bảy, bảy giờ mới thấy Hồ cầm sách học một hai tiếng, nhưng rồi lại lăn ra ngủ, chẳng màng làm việc gì.

Bà mẹ vợ thấy Hồ như vậy thì không bằng lòng chút nào, nhưng vì lỡ kết giao hôn ước từ lâu nên đành phải chịu.





Một hôm bà phân nản với chồng:

- Lấy vợ kén tông, lấy chồng kén giống, ông chọn phải đồ ăn hại, ăn thì gấp mười người, nhưng làm thì chẳng được tích sự gì cả.

Người chồng đáp:

- Nó có sức ăn hơn người chắc có tài hơn người, bà đừng lo!

Người vợ nghe nói vậy thì bực mình bảo chồng:

- Hừm! Nếu thế thì chúng ta có mấy mẫu ruộng hoang ngoài kia, ông thử bảo nó ra đây vỡ xem có làm nổi hay không thì biết ngay thôi.





Ông nhạc gia liền bảo Hồ:

- Cha mẹ còn mấy mẫu ruộng chưa kịp khai phá dưới đồng trũng, ngày mai con ra giúp cha mẹ nhé!

Hồ nhận lời ngay và nói rằng:

- Được, ngày mai cha mẹ cứ nấu cơm thật nhiều cho ăn, con xin làm chu tất.

Qua hôm sau, bố mẹ vợ sai gia nhân nấu một nồi cơm thật to cho Hồ ăn, nhưng khi ăn xong, vỡ ruộng đâu chẳng thấy, chỉ thấy Hồ cầm con dao lớn ra đầu làng ngồi dưới gốc cây đa. Nhân có gió mát, chàng thiu thiu ngủ và làm luôn một giấc ngon lành.





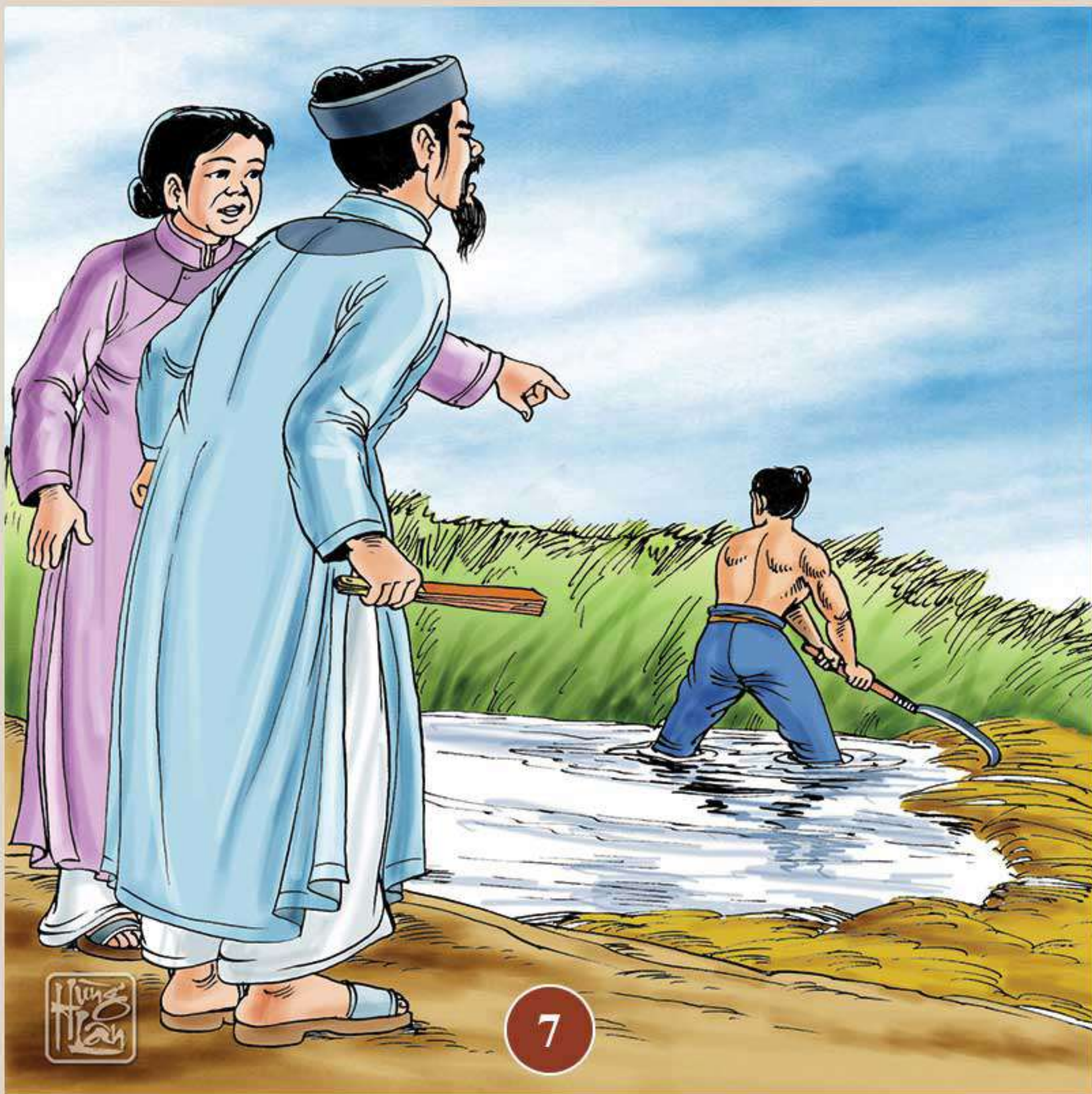
Đến khi bà mẹ vợ đi chợ về qua, thấy Hồ vẫn còn nằm ngáy như sấm dưới bóng cây, bà tất tả chạy về trách chồng:

- Ông còn thối nhiều cơm cho nó ăn nữa thôi!... Ông ra mà xem nó đang vỡ ruộng khò khò dưới gốc đa kia kìa. Thật là đồ ăn hại!

Không ngờ khi bà mẹ vợ gặp Hồ, chính là lúc Hồ sắp tỉnh giấc. Chàng vươn vai rồi cầm dao xuống ruộng, chỉ trong một buổi phát luôn ba mẫu.

Hồ phát nhanh đến nổi cá chạy không kịp, chết trôi nổi lên đầy đồng, bắt được không biết bao nhiêu mà kể.



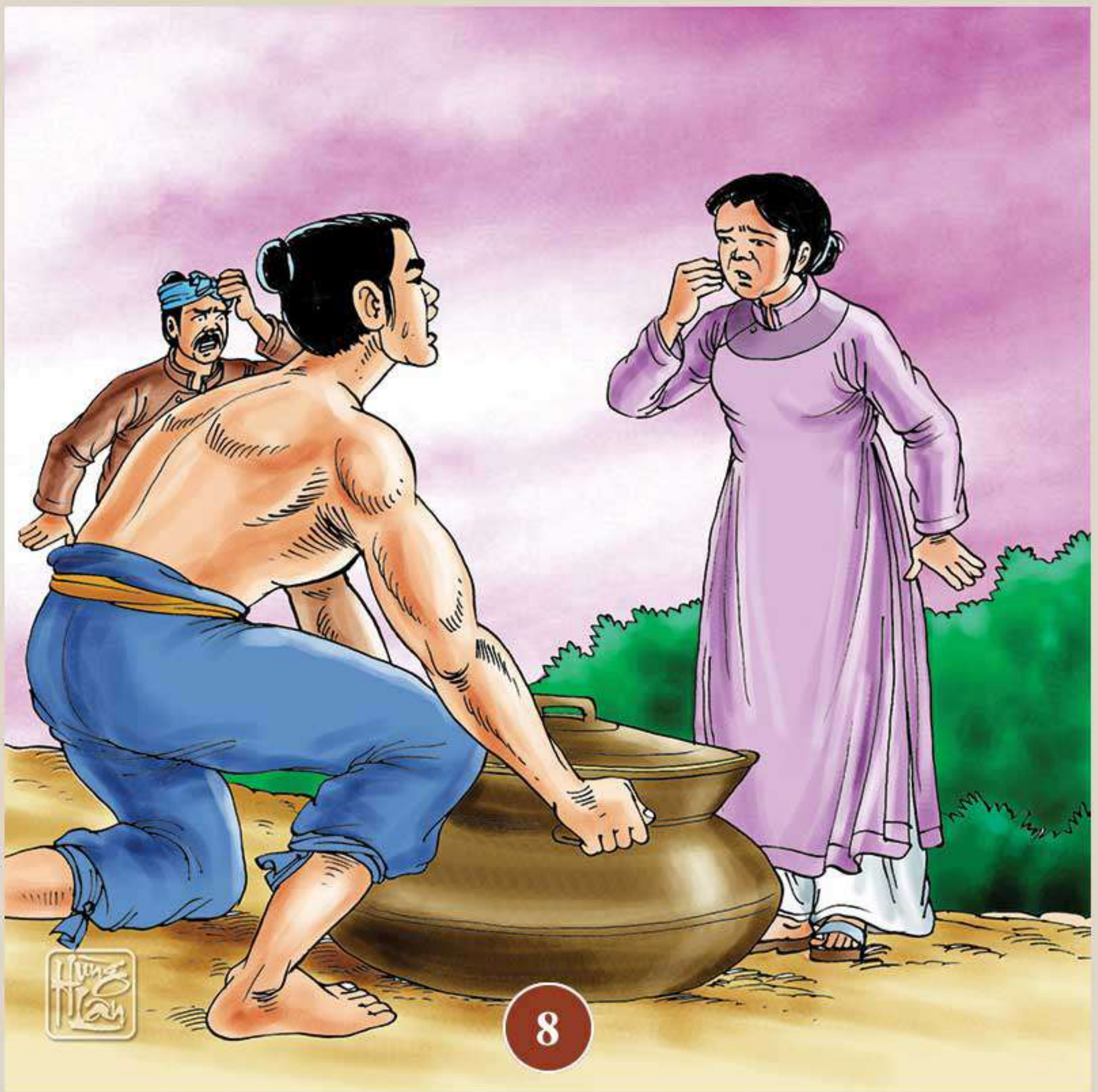


Đến khi cha mẹ vợ ra thăm ruộng thì cỏ đã được phát xong, lại còn thêm được mấy thúng cá. Lúc ấy họ mới biết chàng rể nhà mình là người có tài, cả hai người hài lòng tấm tắc khen ngợi:

- Đúng là chàng rể nhà ta có tài hơn thiên hạ. Thật không uổng công chúng ta nuôi rể.

Khi lúa chiêm đã chín vàng, người mẹ vợ bảo Hồ đi mượn lấy hai mươi công thợ để gặt. Hồ nhận lời rồi ra đi, nhưng anh chàng chỉ bỏ đi chơi loanh quanh một lát rồi quay về báo rằng không mượn được người nào cả.





Mẹ vợ bất ngờ vì cứ định ninh sẽ muốn được thợ gặt nên đã nấu sẵn một nồi ba mươi cơm cho họ, bà kêu lên:

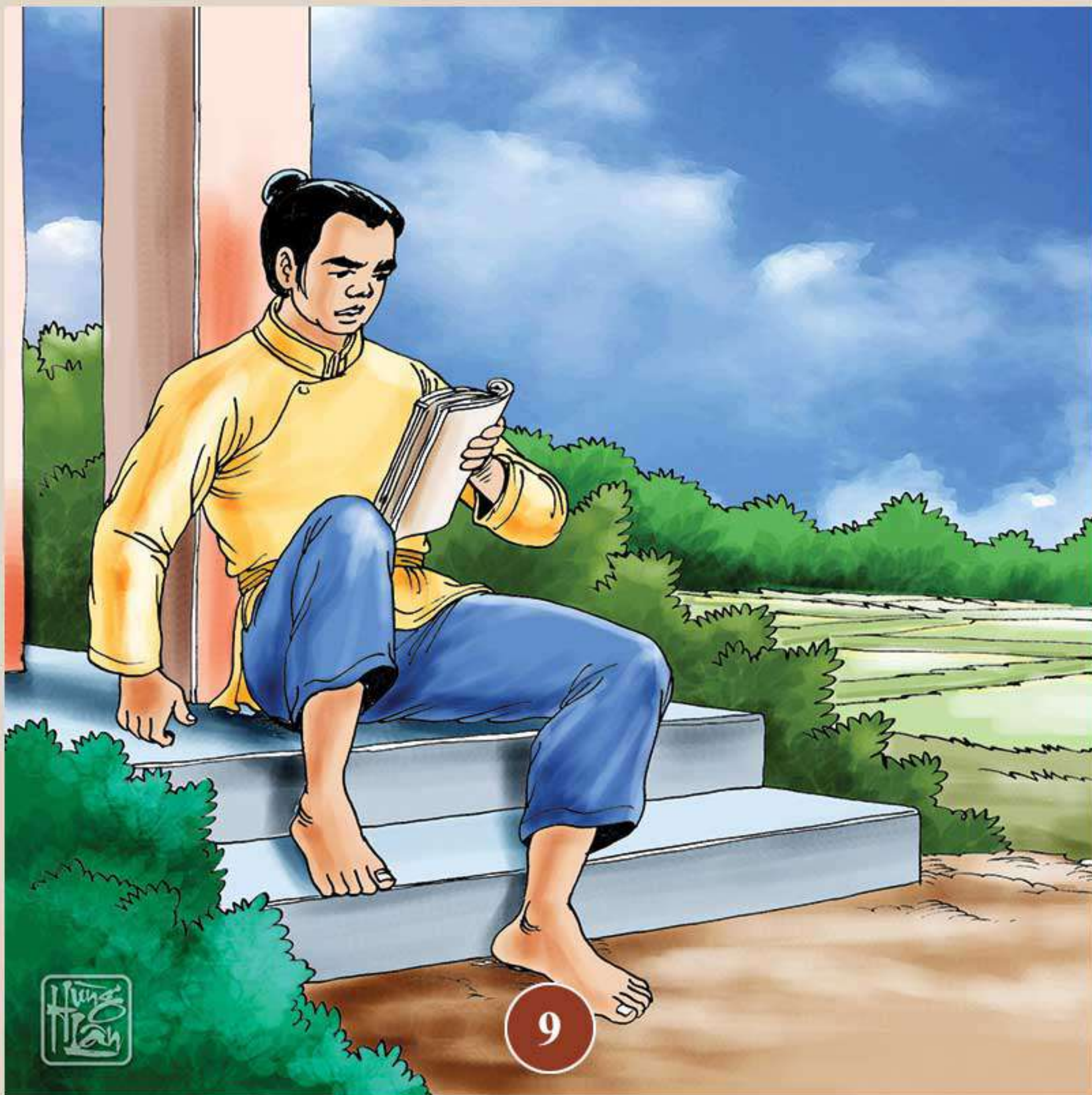
- Vậy thì làm sao bây giờ, mẹ đã lỡ nấu nhiều cơm rồi!

Hổ cười nói:

- Không sao đâu mẹ, để đây con ăn rồi cố gắng sức giúp thầy mẹ. Thế là Hổ ngồi xuống, một mình tí tí chén hết cả bung lớn cơm ấy trước cặp mắt kinh ngạc của mẹ vợ. Thấy bà có ý không bằng lòng, anh liền thưa:

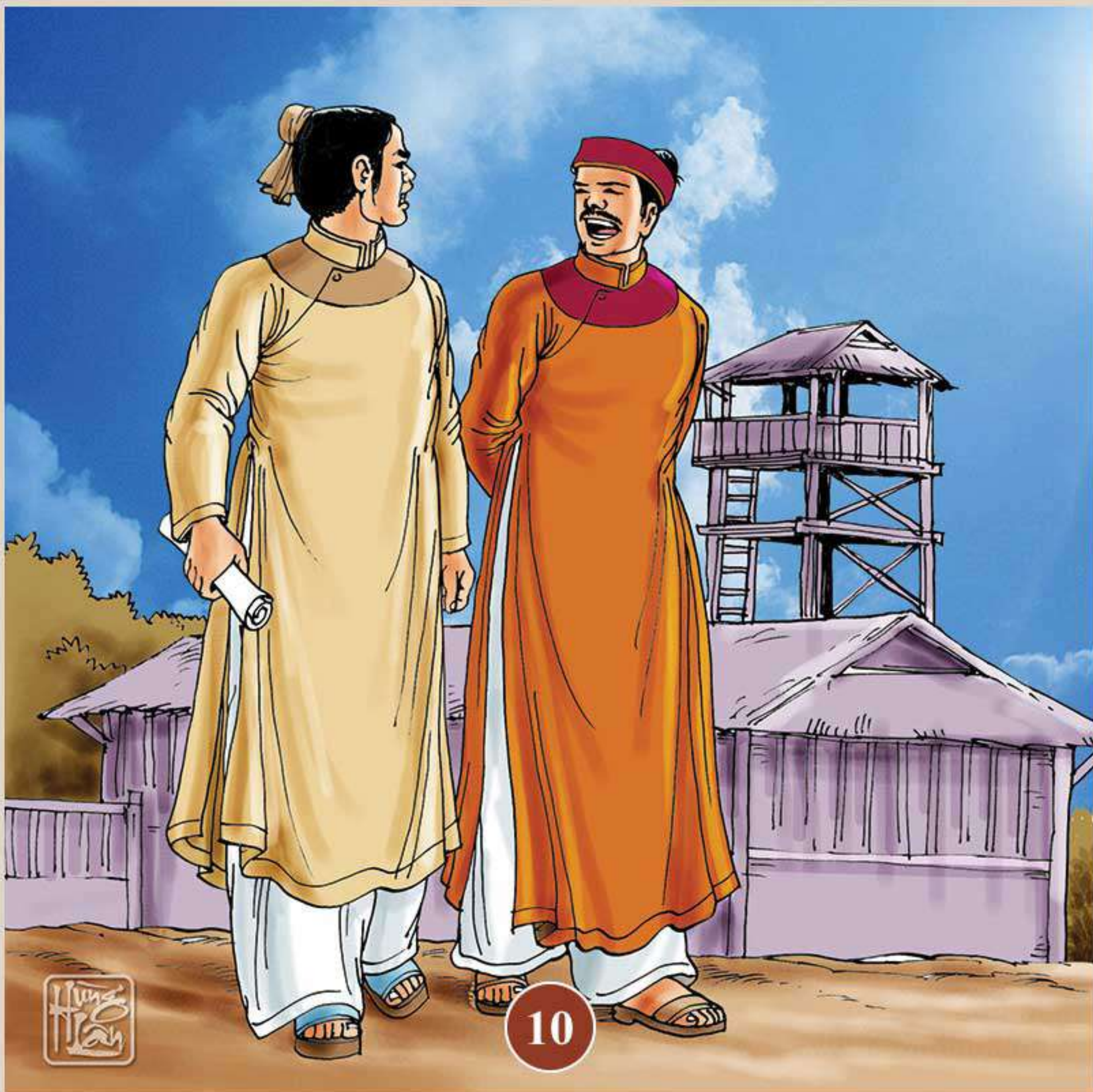
- Mấy mẫu lúa ấy mẹ cứ để mặc con gặt và gánh trong một ngày là xong hết thôi.





Nói đoạn Hồ cầm dao chặt tre chẻ lạt mang đi ngay.  
Hồ gặt được nửa ngày là xong hai mẫu lúa, thế rồi bó lại thành bốn năm gánh lớn tướng, lần lượt quảy về, và chỉ đến chập tối là xong.  
Từ đó người mẹ vợ mến phục con rể, cho Hồ ăn uống đầy đủ để chàng an tâm học hành.  
Hồ học đến đâu nhớ đến đó, không bao lâu thì thi đỗ ông Nghè.  
Trong thời gian đi thi, Hồ đánh bạn với một người quê ở Thanh Hóa, cũng có tài ăn rất khỏe tên là Nguyễn Thanh.





Khi chia tay, Nguyễn Thanh mời bạn đến chơi nhà. Hồ liền hỏi đùa:

- Nhà bác có đủ thực phẩm cho tôi ăn một tháng không?

Nguyễn Thanh cười đáp:

- Bác đừng lo. Cứ đến chơi đi, thế nào cũng đủ mà.

Sau đó ít lâu, Hồ cùng một người đầy tớ y hẹn đến chơi nhà Nguyễn Thanh, ngờ đâu hôm ấy Thanh đi vắng nên Hồ mới nói với vợ bạn:

- Ông nhà ta có hẹn tôi đến chơi. Nay tôi có việc qua đây, thầy tớ độ ba mươi người, nhờ bác biện cho một bữa.





Vợ ông Thanh thấy bạn của chồng đến thăm thì rất mừng, lập tức sai người nhà nấu nồi cơm năm mươi và mỡ thịt con lợn to nhất trong chuồng, rồi dọn thành sáu mâm cỗ bưng lên.

Trước mắt người đàn bà, Hồ sai người hầu giả vờ lảng xăng đi ra đi vào để gọi tất cả thầy tớ vào dự tiệc, nhưng nào có ai đâu, vì đó chỉ là kế của Hồ thôi.

Cuối cùng chỉ có một thầy một tớ ngồi chén tí tí hết mâm nọ đến mâm kia làm người vợ ông Thanh trở mắt kinh ngạc.

Xong đâu đó Hồ cảm ơn vợ bạn rồi cáo từ lui về nhà.





Hôm sau ông Thanh trở về nhà. Người vợ kể chuyện lại cho ông biết là có bạn đến thăm cùng với việc lo tiếp đãi khách ăn uống như thế nào.

Vừa nghe vợ kể xong thì ông Thanh kêu lên:

- Thôi, đích thị là Lê Như Hổ rồi chứ còn ai vào đây nữa! Tuy bác ấy ăn uống phàm phu như vậy nhưng bác ấy rất tốt và chí tình đấy.

Năm sau, ông Thanh một mình tìm đến chơi nhà Hổ, Hổ mừng lắm, sai gia nhân mổ hai con lợn lớn và thổi thêm bốn mâm xôi làm cỗ đãi khách.



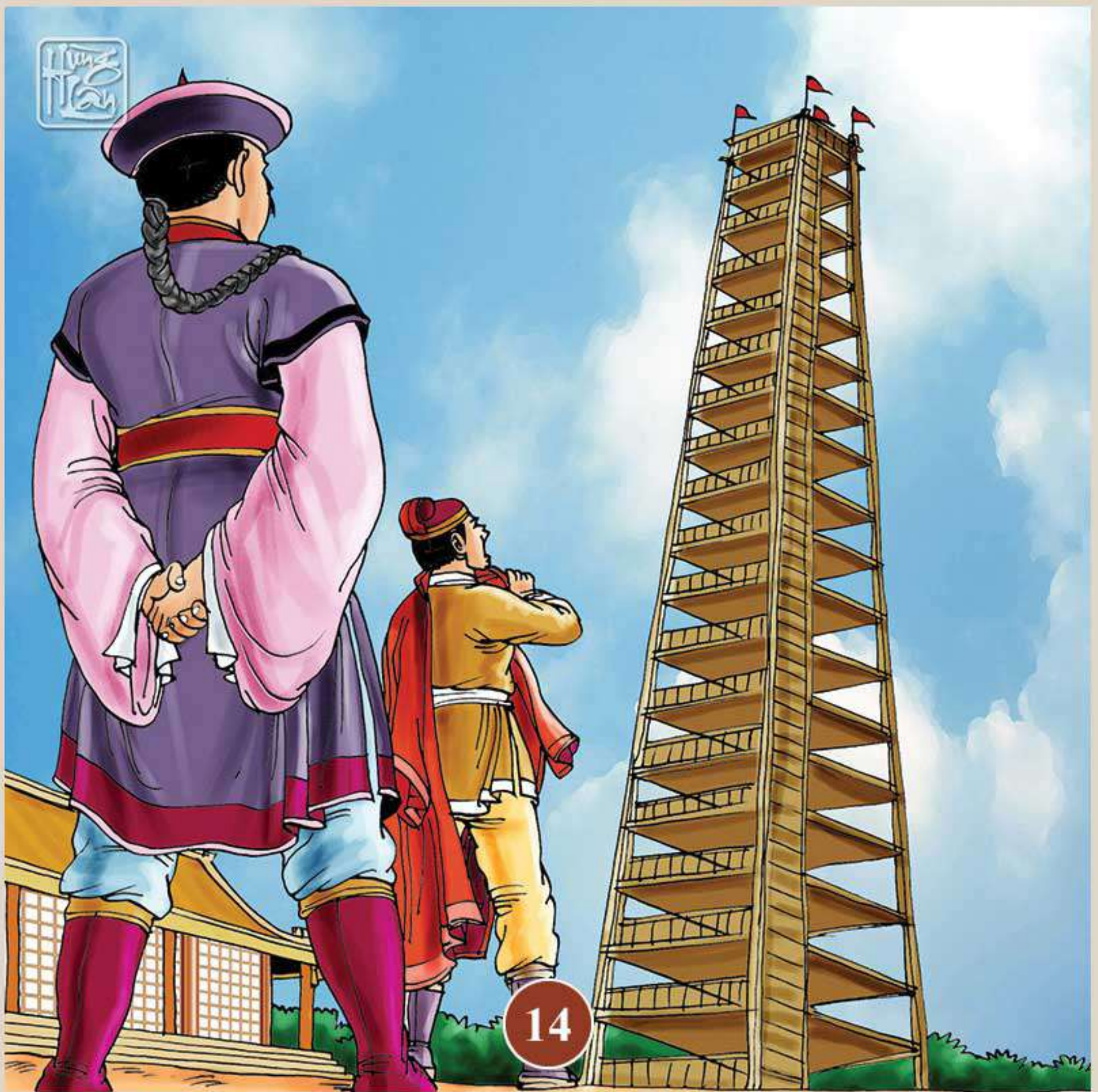


Người nhà bụng cho chủ và khách mỗi người một con lợn và một mâm xôi, bày ra đầy sập. Tuy vậy, ông Thanh cũng chỉ ăn hết một góc con lợn và một góc mâm xôi mà thôi. Còn Hồ ngốn hết phần của mình rồi lại ăn trèo qua mâm của bạn. Nguyễn Thanh thấy thế cả sợ nói:

- Sức ăn của quan bác đúng thật là như hổ. Cơ nghiệp nhà tôi già lắm cũng chỉ thết quan bác được mười bữa mà thôi.

Hồ chỉ cười và cùng với Nguyễn Thanh đối ẩm. Tình bạn của hai người vẫn thắm thiết như ngày mới quen.





Về sau, Lê Như Hồ làm quan to trong triều, được nhà vua và quần thần rất tin yêu.

Một lần nọ, vâng mệnh nhà vua đi sứ sang Trung Quốc, Hồ đưa theo một người hàng thịt có tài biến bác để theo hầu.

Khi sứ bộ đến kinh đô, vua nước bạn nghe tiếng sứ giả nước Nam là người ăn khỏe khác thường, bèn sai dọn yến tiệc để xem thử thế nào.

Vua sai dọn 18 mâm cỗ đặt lên 18 tầng cao. Cỗ ở tầng cuối cùng, vua bảo đầu bếp giỏi lấy dầu cá làm thành một cái đầu người trông như thật để dọa sứ giả.



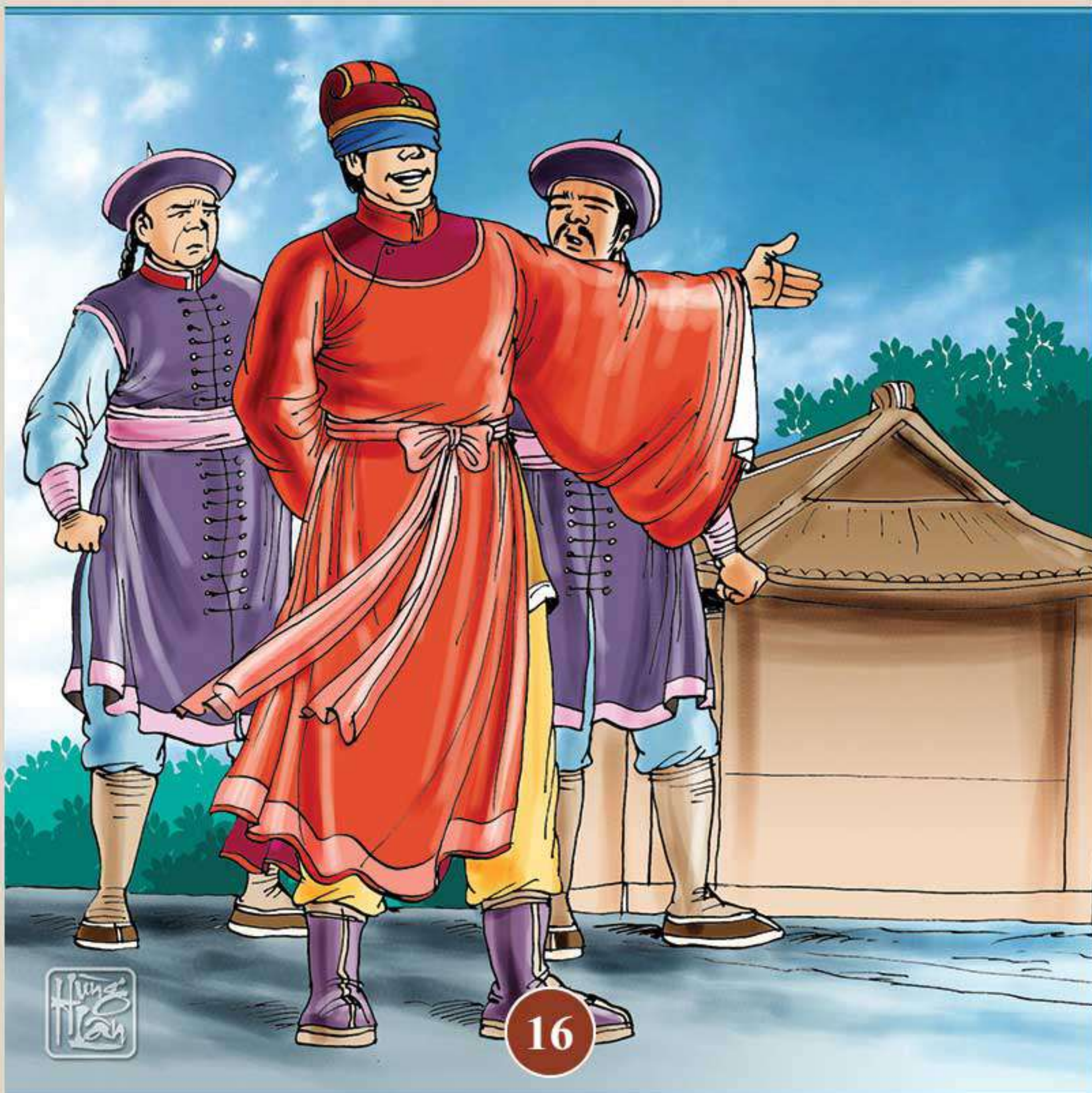


Và thế là Hồ được mời đến dưới chân tháp. Vốn là người khỏe ăn, gặp dịp như thế này thì cũng như rồng gặp nước, Hồ đập bụng ăn hết cỗ tầng dưới rồi trèo lên ăn cỗ tầng trên, liên tiếp một lèo không nghỉ.

Đến tầng cuối cùng, Hồ thấy cái đầu người, nhìn qua biết là đầu cá, liền cầm đũa móc con mắt giơ lên cho mọi người xem rồi bảo tên lính hầu:

- Ta xưa nay chưa biết mùi thịt người là thế nào, nay được hoàng đế cho ta ăn đầu người phương Bắc thật là quý. Vậy người hãy đem dao lại đây cho ta mau.





Mọi người đứng dưới nghe vậy thấy đều bịt mắt không dám trông lên. Việc đến tai vua, vua rất kính phục, nhưng cho rằng câu nói của Hồ xúc phạm đến quốc thể, mới sai những người hầu bưng đầu đi. Rồi vua sai lấy sơn gắn mắt Hồ, dùng vải bịt kín lại, giữ riêng ở một nơi.

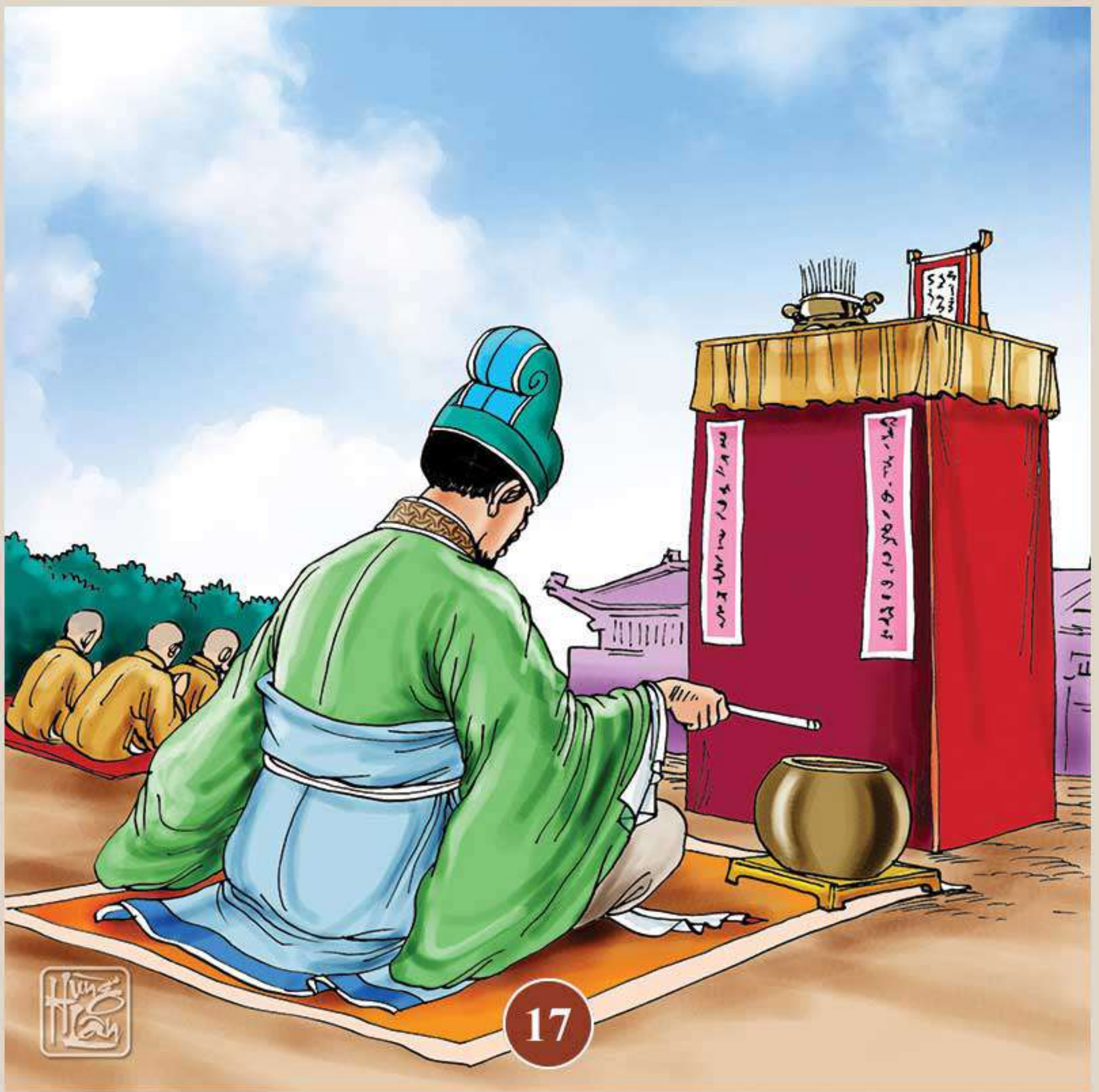
Ba hôm sau vua sai dắt Hồ đi khắp mọi nẻo đường trong hoàng thành, rồi lại dắt trở về chỗ ăn yến cũ, đoạn hỏi:

- Chỗ này là chỗ nào? - Hồ liền đáp:

- Đây là chỗ tôi ăn yến hôm nọ.

Vua khen là người có tài, bèn tha cho Hồ, không bịt mắt nữa.



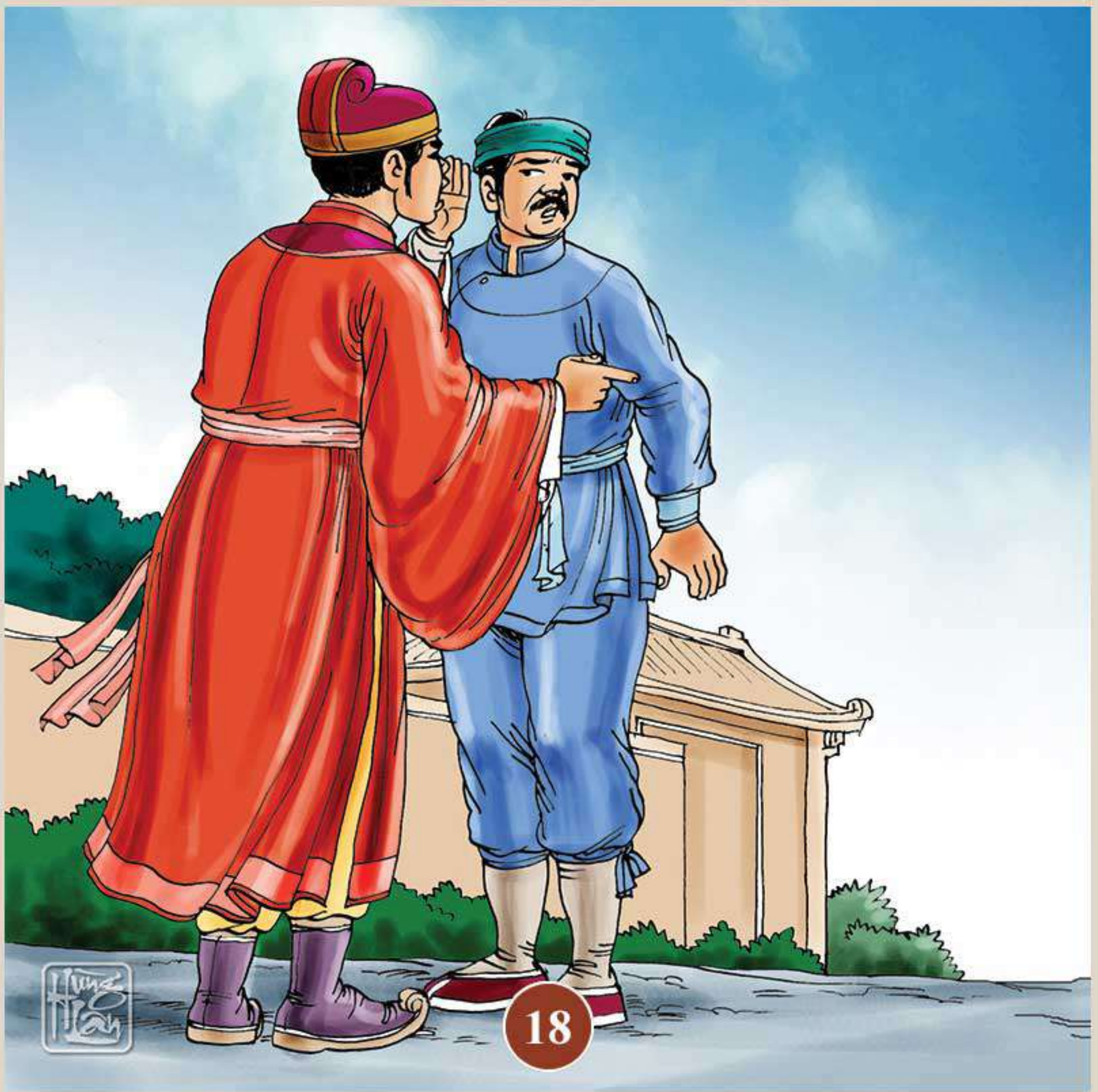


Bấy giờ ở Trung Quốc, trời làm hạn hán suốt ba bốn tháng liền, không có lấy một giọt nước mưa. Khắp nơi đồng khô cỏ cháy, đất đai nứt nẻ. Cư dân vô cùng khổ sở.

Nhân có sứ giả các nước bốn phương vào chầu, vua mới hạ chiếu cho các sứ thần làm lễ cầu đảo. Ai cầu được ứng nghiệm sẽ được phong tước và trọng thưởng.

Biết bao vị sứ thần và pháp sư dựng đài cầu mưa, tung ra đủ các phép hô phong hoán vũ nhưng đều thất bại, trời vẫn khô khốc, chẳng có hạt mưa nào rơi xuống.





Đến phiên sứ giả nước Việt thì Hồ nào có phép thuật gì đâu, chỉ nhờ người hàng thịt xem tượng trời, biết là còn lâu mới mưa, nên râu rằng:

- Nước chúng tôi là nước bé, xin để sứ giả các nước lớn cầu đảo trước đi đã.

Vua y theo. Sứ giả các nước lần lượt làm lễ đều chả ăn thua gì, đến phiên Hồ, Hồ râu vua rằng:

- Trong sứ bộ chúng tôi có một người có phép hô phong hoán vũ. Nếu bệ hạ muốn dùng, xin cho gọi vào.

Vua lập tức cho đi gọi. Hồ đưa ngay người hàng thịt đến.





Người hàng thịt thấy trời chưa có dấu hiệu gì tỏ ra sắp có mưa, nên bàn với Hồ tìm kế hoãn binh để kéo dài thời gian ra, rồi mới tâu với vua rằng:

- Để việc cầu mưa có kết quả, xin bệ hạ truyền lệnh cho thợ xây một cái đài cao 10 trượng, trên đó sắm đủ mọi thứ lễ vật cần thiết. Thần sẽ chọn ngày tốt trai giới lên đàn rồi gọi mưa đến. Thần tin chắc là được ngay thôi.

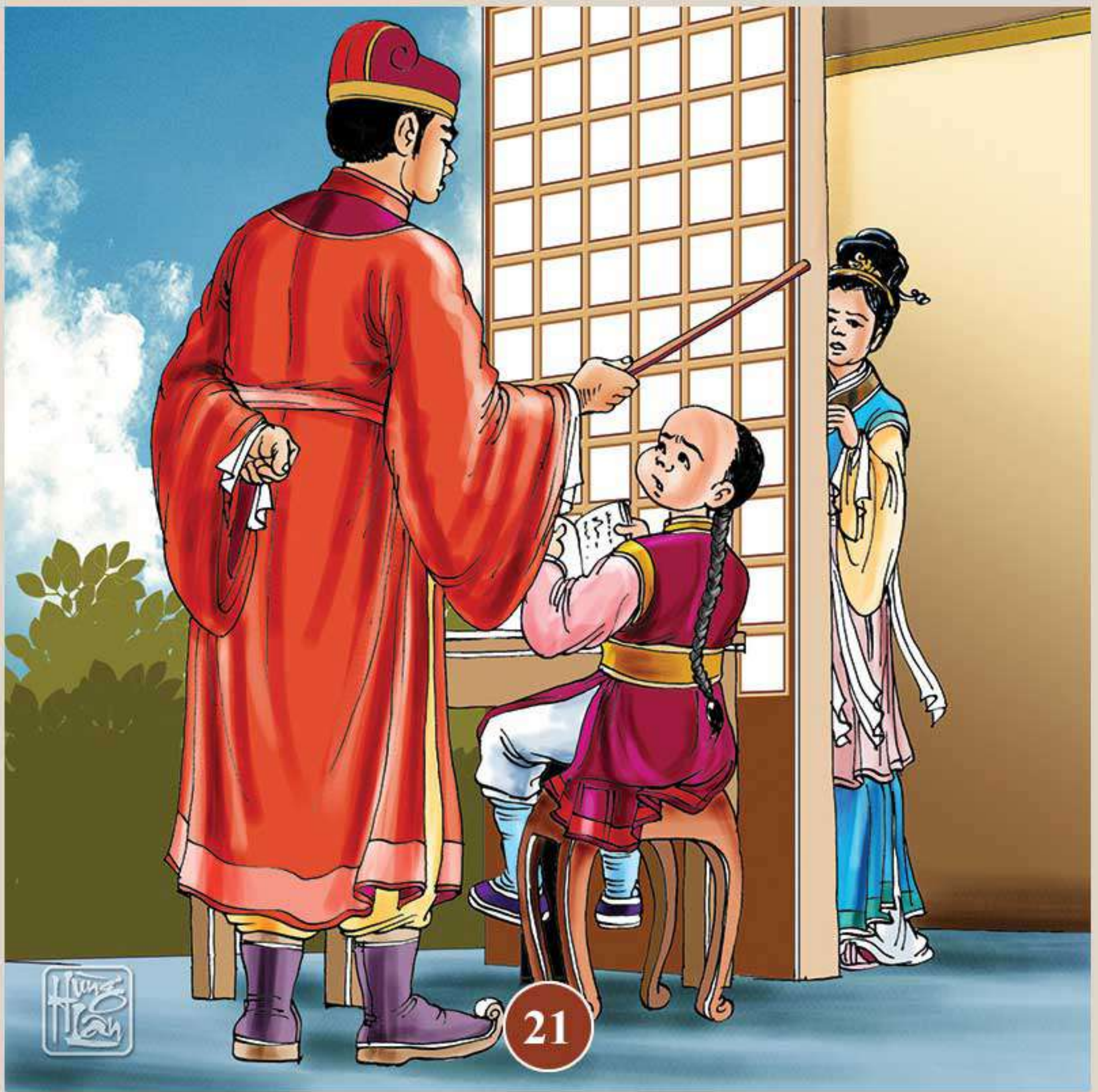
Công việc cứ dềnh dàng mãi cho đến lúc rễ cây si và cỏ gà đều đâm nõn trắng, họ biết là sắp có mưa tới nơi, liền tâu với vua xin bắt đầu làm lễ.





Quả nhiên, cùng ngày hôm trước thì hôm sau trời đổ mưa như trút nước, rông rã cả hai đêm ngày. Người Trung Quốc từ vua đến dân đều mừng rỡ, khen sứ giả Việt Nam có bụng chân thành, làm cảm động trời đất nên mới đem mưa về tốt lành như thế này. Họ đâu biết rằng đó chỉ là hiện tượng tự nhiên, đến ngày thì phải mưa chứ Hồ và người hàng thịt đâu có tài cán gì. Vua Trung Quốc thấy vậy bèn phong cho người hàng thịt làm "Lưỡng quốc quốc sư", còn Hồ thì phong làm "Lưỡng quốc thượng thư". Vua thấy Hồ có tài, muốn lưu Hồ lại để bắt Hồ dạy hoàng tử con mình.





Hồ không thể từ chối được, bất đắc dĩ phải đành ở lại dạy học. Theo phép dạy của Hồ thì "tiên học lễ đã, sau mới học văn", cho nên hễ mỗi khi hoàng tử hơi có tý lỗi là Hồ cầm roi vụt ngay vào mông. Hoàng hậu thấy con bị đòn thì thương quá nhưng không dám nói với Hồ, chỉ xin vua chọn một ông thầy khác, do vậy mà Hồ được vua cho trở về nước. Lúc hai thầy trò trở về quê hương, vua nước Việt cho là có công lao với dân tộc, nên phong thưởng rất hậu. Mãi về sau này, khi nghe tin Hồ qua đời, Hoàng đế Trung Quốc thương tiếc lắm, bèn sai sứ sang điếu và ban cho một cái áo quan bằng đồng.